

Số: 37/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÓÁ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-VĨNH LONG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 379/2025/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:

1. Bà Nguyễn Thị Thảo M, sinh năm 2004;
Địa chỉ: ấp HN, xã HKT, tỉnh Vĩnh Long
2. Ông Trần Dĩ H, sinh năm 2003;
Địa chỉ: ấp PK, xã PMT, tỉnh Vĩnh Long

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã xã HKTA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre nay là xã HKT, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 28/10/2024. Hôn nhân do tự nguyện. Sau khi kết hôn, thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng đến năm 2025 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống không thể hòa hợp. Nay, vợ chồng ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H trình bày không có.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H trình bày không có.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H trình bày không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thảo M và ông Trần Dĩ H trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Trần Dĩ H và bà Nguyễn Thị Thảo M phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0013240 ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6-Vĩnh Long;
- THADS khu vực 6-Vĩnh Long;
- UBND xã HKT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang